TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

**PHÒNG ĐÀO TẠO**

****

**TÀI LIỆU**

**HỘI NGHỊ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC VÀ DUYỆT KẾ HOẠCH NĂM 2022**

**NGHỆ AN – 2021**

**MỤC LỤC**

[CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ CBVC VÀ DUYỆT KẾ HOẠCH NĂM 2022 1](#_Toc88468848)

[PHẦN 1 2](#_Toc88468849)

[BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2](#_Toc88468850)

[NĂM HỌC 2020 - 2021 2](#_Toc88468851)

[1. Đặc điểm, tình hình 2](#_Toc88468852)

[1.1. Thuận lợi 3](#_Toc88468853)

[1.2. Khó khăn 3](#_Toc88468854)

[**2. Thực hiện kế hoạch năm học 2020 - 2021** 3](#_Toc88468855)

[2.1. Công tác chính trị tư tưởng 3](#_Toc88468856)

[2.2. Công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ 4](#_Toc88468857)

[2.3. Thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ 4](#_Toc88468858)

[*2.3.1. Phát triển chương trình đào tạo, mở mã ngành mới* 4](#_Toc88468859)

[*2.3.2. Tổ chức, quản lý hoạt động dạy học* 4](#_Toc88468860)

[*2.3.3. Công tác tuyển sinh* 6](#_Toc88468861)

[*2.3.4. Công tác xét tốt nghiệp, quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ* 7](#_Toc88468862)

[2.4. Công tác khác 7](#_Toc88468863)

[3. Hạn chế và nguyên nhân 7](#_Toc88468864)

[*3.1. Tồn tại, hạn chế* 7](#_Toc88468865)

[*3.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế* 8](#_Toc88468866)

[PHẦN 2 9](#_Toc88468867)

[PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 9](#_Toc88468868)

[1. Công tác phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng 9](#_Toc88468869)

[2. Công tác tổ chức, quản lí dạy học 10](#_Toc88468870)

[3. Công tác phát triển đội ngũ 11](#_Toc88468871)

[4. Công tác về tuyển sinh, mở mã ngành mới 11](#_Toc88468872)

[*4.1. Công tác tuyển sinh* 11](#_Toc88468873)

[*4.2. Công tác mở mã ngành đào tạo* 12](#_Toc88468874)

[*4.3. Công tác hỗ trợ người học* 12](#_Toc88468875)

[**5. Công tác cơ sở vật chất, đời sống** 12](#_Toc88468876)

[6. Công tác hợp tác đối ngoại 13](#_Toc88468877)

[7. Các công tác khác 13](#_Toc88468878)

[**8. Kiến nghị, đề xuất** 13](#_Toc88468879)

[PHỤ LỤC 1 – KẾ HOẠCH NĂM TÀI CHÍNH 2022 15](#_Toc88468880)

[PHẦN 3 16](#_Toc88468881)

[CÁC BIỂU KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2022 16](#_Toc88468882)

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH  **PHÒNG ĐÀO TẠO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Nghệ An, ngày 04 tháng 9 năm 2021* |

CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ CBVC VÀ DUYỆT KẾ HOẠCH NĂM 2022

Thời gian: 13h30 phút, ngày 22 tháng 11 năm 2021

Địa điểm: Phòng họp tầng 6 - Nhà điều hành

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung công việc | Người điều hành |
|  | Ổn định tổ chức, đón tiếp đại biểu. | Ban tổ chức |
|  | Khai mạc chương trình  Giới thiệu đại biểu  Giới thiệu chủ trì và thư ký | TS. Phan Anh Hùng |
|  | Thông qua chương trình hội nghị | ThS. Lê Khắc Phong |
|  | Báo cáo tổng kết việc thực hiện kế hoạch năm học 2020-2021 và Phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 - 2022. | TS. Hoàng Vĩnh Phú |
|  | Báo cáo kế hoạch tài chính năm 2022 | Nguyễn Lê Ái Vĩnh |
|  | Trình bày báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của CBVC Phòng Đào tạo về dự thảo Báo cáo của Hiệu trưởng trình bày tại Hội nghị CBVC trường năm học 2021 -2022 | ThS. Lê Khắc Phong |
|  | Phát biểu, thảo luận, góp ý của cán bộ viên chức Phòng Đào tạo | Chủ trì hội nghị |
|  | Phát biểu của lãnh đạo các đơn vị, phòng ban | Chủ trì hội nghị |
|  | Phát biểu của lãnh đạo nhà trường | Chủ trì hội nghị |
|  | Bầu đoàn đại biểu đi dự Hội nghị CBVC trường năm học 2021 - 2022 | Chủ trì hội nghị  Ban bầu cử |
|  | Thông qua Nghị quyết và Bế mục hội nghị | Ban thư ký  Chủ trì hội nghị |

**BAN TỔ CHỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH  **PHÒNG ĐÀO TẠO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Nghệ An, ngày 04 tháng 9 năm 2021* |

BÁO CÁO

Đánh giá thực hiện kế hoạch năm học 2020 - 2021

và xây dựng kế hoạch năm tài chính 2022

PHẦN 1

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

NĂM HỌC 2020 - 2021

1. Đặc điểm, tình hình

- Tổng số cán bộ đầu năm học (9/2020): 10 cán bộ. Trong đó có 01 Trưởng phòng[[1]](#footnote-1); 02 Phó Trưởng phòng[[2]](#footnote-2) và 07 cán bộ chuyên viên[[3]](#footnote-3).

- Tổng số cán bộ cuối năm học (9/2021: 11 cán bộ). Trong đó có 01 Trưởng phòng; 02 Phó Trưởng phòng và 08 cán bộ chuyên viên. Trong đó có 2 cán bộ mới[[4]](#footnote-4): (1) TS. Nguyễn Lê Ái Vĩnh giữ chức vụ Phó Phòng Đào tạo thay cho TS. Nguyễn Thanh Mỹ, (2) ThS Bùi Tuấn An chuyên viên

Năm học 2020 - 2021 là năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XIX; Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Nghị quyết số 20-NQ/TW về phát triển khoa học và công nghệ; triển khai thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ XXXII và kết luận của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ mở rộng giữa nhiệm kỳ 2015 - 2020, phấn đấu thực hiện mục tiêu xây dựng Trường Đại học Vinh thành trường đại học trọng điểm, triển khai chương trình đào tạo tiếp cận CDIO.

Năm học 2020 -2021 cũng là năm khá đặc biệt với nhiều thuận lợi và cũng không ít khó khăn thách thức. Có thể tóm lược như sau:

# 

### **1.1. Thuận lợi**

- Đơn vị thường xuyên nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường, sự phối hợp, hỗ trợ chặt chẽ, thường xuyên của các khoa, viện, trường trực thuộc và các đơn vị liên quan trong và ngoài trường.

- Tập thể lãnh đạo đoàn kết, quyết tâm cao trong chỉ đạo điều hành thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị

- Đội ngũ cán bộ của phòng có chuyên môn tốt, trách nhiệm cao, phương pháp làm việc khoa học, có tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái trong công việc, thực thi nhiệm vụ.

- Công tác triển khai chương trình đào tạo tiếp cận CDIO nhận được sự hỗ trợ nhiệt tình, liên tục của các đơn vị, phòng ban, khoa viện có liên quan, sự đồng lòng của tập thể cán bộ, giảng viên nhà trường.

- Công tác kiến tập, thực tập, tuyển sinh luôn nhận được sự hỗ trợ nhiệt tình của các trường phổ thông, phòng GD&ĐT thành phố Vinh, Sở GD&ĐT tỉnh Nghệ An, các trường đại học, Bộ GD&ĐT, các cơ quan, doanh nghiệp.

### **1.2. Khó khăn**

- Công tác tuyển sinh đại học chính quy một số ngành gặp nhiều khó khăn làm ảnh hưởng không nhỏ tới các hoạt động quản lí, lập kế hoạch đào tạo và giảng dạy.

- Công tác xây dựng và phát triển chương trình đào tạo tiếp cận CDIO vẫn gặp nhiều khó khăn do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân về con người. Sự hỗ trợ của Ban CDIO cho các ngành nhiều hơn nhưng vẫn chưa đáp ứng được như mong đợi. Sự phối hợp điều hành công việc giữa các đơn vị liên quan chưa tốt.

- Tình hình bệnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng tới quá trình thực hiện kế hoạch năm học.

- Cán bộ, chuyên viên bị quá tải về công việc. Phần mềm quản lí đào tạo chưa hoàn thiện nên có 1 số công việc bị chậm tiến độ.

**2. Thực hiện kế hoạch năm học 2020 - 2021**

### **2.1. Công tác chính trị tư tưởng**

Các cán bộ trong đơn vị thực hiện tốt các Nghị quyết của BCH TW Đảng, Nghị quyết số 04, Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, các Nghị quyết của Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường, chương trình hành động của Bộ giáo dục và Đào tạo về đổi mới quản lý giáo dục Đại học và các cuộc vận động do Bộ, Ngành tổ chức.

### **2.2. Công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ**

Chi ủy, lãnh đạo phòng đã tạo mọi điều kiện để cán bộ được bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ. Hiện nay, Phòng đã có 06 cán bộ đã hoàn thành lớp trung cấp lý luận chính trị[[5]](#footnote-5), 02 cán bộ đã hoàn thành lớp cao cấp chính trị[[6]](#footnote-6), 06 cán bộ có trình độ TS[[7]](#footnote-7), 02 cán bộ học tập nghiên cứu sinh[[8]](#footnote-8). Trong năm 2021, Phòng đã cử 04 cán bộ tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên viên chính[[9]](#footnote-9), 03 cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng Giảng viên cao cấp[[10]](#footnote-10).

### **2.3. Thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ**

# *2.3.1. Phát triển chương trình đào tạo, mở mã ngành mới*

- Phối hợp với Ban nghiên cứu lí luận CDIO tổ chức chuỗi seminar liên quan đến phát triển chương trình đào tạo tiếp cận CDIO, trong đó có 01 seminar có sự tham gia của GS Hồ Tấn Nhựt, GS Lê Thăng từ trường CSUN; 01 seminar do GS Hồ Tấn Nhựt chủ trì bàn về Khung chuẩn đầu ra các ngành sư phạm.

- Triển khai xây dựng và thực hiện 49 đề tài rà soát và điều chỉnh chương trình đào tạo tiếp cận CDIO

+ Nghiệm thu Khung CTĐT, mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT

+ Xây dựng kế hoạch cải tiến CTĐT theo tiếp cận CDIO

- Hoàn thành mở 01 ngành đào tạo (Khoa học dữ liệu và Thống kê), 02 ngành đang chờ hoàn thiện để phê duyệt (Kỷ thuật điện tử và Tin học; Thú y) và 02 chương trình đào tạo (Tiếng Anh tài năng, Chăn nuôi - chuyên ngành Thú y).

- Tham mưu chủ trương xây dựng kế hoạch mở các mã ngành mới và thực hiện thủ tục đóng một số mã ngành theo quy định.

# *2.3.2. Tổ chức, quản lý hoạt động dạy học*

- Tham mưu xây dựng và ban hành một số văn bản quản lí hoạt động dạy học như:

+) Quy định về hình thức tổ chức đào tạo ở Trường Đại học Vinh ban hành theo Quyết định số 3901/QĐ-ĐHV ngày 31/12/2020

+) Quy định, hướng dẫn tổ chức đào tạo trực tuyến trong bối cảnh Covid -19.

+) Kế hoạch đăng ký học, xử lý học vụ, nộp học phí các học kỳ trong năm học

+) Kế hoạch thời gian đào tạo năm học 2020 - 2021

- Tham mưu xây dựng và ban hành một số văn bản cho năm học 2021 - 2022 như:

+ Quy định đào tạo trình độ đại học ban hành theo QĐ số 2018/QĐ-ĐHV.

+ Khung CTĐT thực hiện từ khóa 62 ban hành theo QĐ số 2038/QĐ-ĐHV.

+ Hướng dẫn tạm thời triển khai hình thức dạy học kết hợp cho các trình độ và hình thức đào tạo tại Trường Đại học Vinh, năm học 2021 - 2022

- Chỉ đạo, phối hợp với trợ lí đào tạo, cố vấn học tập và các lãnh đạo khoa/viện trong việc triển khai kế hoạch đào tạo, xử lý học vụ, đăng ký học của sinh viên trong toàn trường.

- Triển khai kế hoạch tổ chức dạy học cho 1.106 sinh viên các khóa 61 học tập trung một học kỳ tại cơ sở 2[[11]](#footnote-11).

- Xây dựng kế hoạch thời khóa biểu cho 4.080 lớp học phần các khóa 57, 58, 59, 60, 61[[12]](#footnote-12);

***-*** Công tác thực tập, rèn nghề, tính toán khối lượng lao động:

Đơn vị tổ chức thành công 43 đoàn TTSP với 894 sinh viên trên địa bàn 3 tỉnh: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh. Để nâng cao chất lượng thực tập của sinh và đánh giá giảng dạy Nhà trường đã tăng số kinh phí chi trả cho giáo viên hướng dẫn 50.000 đồng/tiết; đã khen thưởng 127 sinh đạt kết quả xuất sắc trong quá trình thực tập sư phạm (do các Sở Giáo dục và Đào tạo đề xuất).

Tổ chức 10 đoàn cho 298 sinh viên khóa 59 hệ chính quy đi kiến tập sư phạm (năm 2019 là 10 đoàn cho 324 sinh viên) đạt kết quả cao.

Tổ chức cho 2.297 sinh viên bao gồm các ngành kỹ sư và cử nhân khoa học khóa 56, 57 đi thực tập cuối khóa, thời gian từ ngày 11/02/2020 đến ngày 20/05/2020.

Thực hiện kế hoạch số 06/KH-ĐHV ngày 17/01/2020 về việc triển khai thực tập và tháng rèn nghề với nội dung Sinh viên với việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp. Năm nay do tình hình dịch Covid kéo dài nên công tác triển khai các nội dung tháng rèn nghề diễn ra đúng kế hoạch nhưng do dịch Covid nên chưa hoàn thành mục tiêu đề ra.

Tổ chức thành công hội thi giảng viên trẻ dạy giỏi bằng hình thức trực tuyến cho 19 giảng viên tham gia (dự kiến ban đầu là 29 giảng viên nhưng do tình hình Covid nên giảm xuống còn 19 đồng chí).

# *2.3.3. Công tác tuyển sinh*

***Công tác tư vấn tuyển sinh:***

- Tổ chức xây dựng đề án tuyển sinh, ban hành các thông báo tuyển sinh; thành lập Hội đồng, ban tư vấn tuyển sinh, xây dựng định mức hỗ trợ kinh phí cho các khoa, viện về công tác tuyển sinh năm 2021;

- Tổ chức tư vấn tuyển sinh tại 60 trường THPT của 3 tỉnh, Hà Tĩnh, Nghệ An và Thanh Hoá và đăng thông tin tuyển sinh lên website các trường THPT, nhóm facabook, zalo của học sinh và phụ huynh các lớp khối 12; Tư vấn trực tuyến trên các fanpage tuyển sinh của Trường Đại học Vinh; hỗ trợ các khoa, viện triển khai công tác tư vấn tuyển sinh và xét tuyển.

- Ban tư vấn tuyển sinh tổ chức tư vấn tuyển sinh trực tuyến trên các nền tảng mạnh xã hội và kết nối với các kênh truyền thông trên hệ thống: Hocmai, facabook của 60 trường THPT.

- Tham gia tư vấn tuyển sinh với báo Tuổi trẻ kết hợp với Bộ GD&ĐT tổ chức tại Trường Đại học Vinh và tại Trường Đại học Văn hoá Thể thao và Du lịch tỉnh Thanh Hoá cho hàng nghìn học sinh 2 tỉnh Nghệ An và Thanh Hoá.

***Công tác tổ chức thi tuyển và xét tuyển:***

- Tổ chức thi năng khiếu 2 ngành: Giáo dục mầm non và Giáo dục thể chất

- Tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên

- Tổ chức xét tuyển vào đại học chính quy năm 2021

- Tổ chức nhận hồ sơ và xét tuyển văn bằng đại học thứ 2

***Kết quả tuyển sinh:***

- Hoàn thành công tác tuyển sinh đại học chính quy và tuyển đạt 5.650 chỉ tiêu đại học (khóa 62)[[13]](#footnote-13) năm 2021.

- Hoàn thành công tác tuyển sinh vào Trường THPT chuyên và có 366 học sinh lớp 10 THPT chuyên,144 học sinh lớp 10 CLC nhập học và có 478 học sinh trường THSP[[14]](#footnote-14).

# *2.3.4. Công tác xét tốt nghiệp, quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ*

Tổ chức 4 đợt xét và công nhận tốt nghiệp cho 2400 sinh viên hệ chính quy, trong đó có: 100 loại xuất sắc, 352 loại giỏi, 1498 loại khá và 450 loại trung bình[[15]](#footnote-15) ; xét và quyết định công nhận hoàn thành chương trình GDQP-AN cho 2.594 sinh viên, chương trình GDTC cho 2.788 sinh viên.

Tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ cho sinh viên tốt nghiệp đảm bảo đúng quy chế. Tham mưu số hóa các văn bằng chứng chỉ, bảng điểm người học vào phần mềm quản lý để thuận lợi cho việc quản lý và tra cứu.

### **2.4. Công tác khác**

Công tác nghiên cứu khoa học: hoàn thành 02 nhiệm vụ ETEP[[16]](#footnote-16), được Hội đồng đánh giá đạt kết quả tốt; tham gia thành viên nhiều đề tài ETEP và CDIO khác cùng với khoa viện đào tạo. Trong năm học 2019 - 2020, đã công bố 06 bài báo trên các tạp chí và kỷ yếu hội thảo có uy tín trong nước và quốc tế (3 bài báo quốc tế).

Tham gia Chỉ đạo phát triển chương trình phổ thông.

Tham gia các hoạt động, các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Công đoàn trường,…

Công tác xây dựng cơ sở vật chất, đời sống được đơn vị thực hiện tốt; Các thiết bị được bảo quản và sử dụng tốt, phát huy được hiệu quả sử dụng trong thời gian dài; Công tác phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí được thực hiện thường xuyên, quán triệt đến tận cán bộ, công chức trong đơn vị; Thực hiện tốt chế độ chi tiêu nội bộ do nhà trường quy định, chế độ phúc lợi cho cán bộ.

3. Hạn chế và nguyên nhân

*3.1. Tồn tại, hạn chế*

- Công tác tham mưu, đề xuất với Nhà trường để triển khai một số lĩnh vực được giao có khi còn chậm, chưa hiệu quả.

- Công tác tuyển sinh đại học chính quy vẫn còn mất cân bằng về số lượng sinh viên trong cơ cấu ngành đào tạo của Nhà trường.

- Một số ngành đào tạo tuyển sinh khó, số lượng sinh viên ít dẫn đến công việc mở lớp học phần gặp khó khăn, công tác tư vấn, hỗ trợ cho sinh viên của mạng lưới cố vấn học tập, trợ lí đào tạo chưa thực sự hiệu quả.

- Việc nghiên cứu mở các mã ngành mới đáp ứng nhu cầu xã hội đang còn chậm. Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác mở ngành vẫn chưa có hiệu quả.

### ***3.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế***

- Khối lượng công việc nhiều, nhiều việc triển khai đồng thời dẫn đến quá tải cho giảng viên ở các đơn vị cũng như của cán bọ viên chức của phòng.

- Một số khoa/viện chưa thực sự quan tâm đến hoạt động tư vấn, quảng bá tuyển sinh, thậm chí cả một số ngành khó tuyển. Đội ngũ cố vấn học tập, trợ lí đào tạo có sự biến động, thay đổi.

- Chịu sự ảnh hưởng của bối cảnh xã hội dẫn đến sự giảm nhu cầu học đại học, đồng thời sự phân hóa cao về định hướng chọn nghề dẫn đến mất cân bằng trong công tác tuyển sinh.

- Công tác khảo sát nhu cầu xã hội đối với việc mở các ngành mới chưa đúng thực chất dẫn đến hiệu quả chưa cao.

- Dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp gây khó khăn cho tiến độ các hoạt động, kế hoạch đào tạo thay đổi liên tục.

PHẦN 2

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho lãnh đạo Nhà trường về các chính sách, nhiệm vụ, giải pháp quản lí hoạt động đào tạo trong bối cảnh ngành Giáo dục tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Luật 43/2019/QH14: Luật giáo dục; Luật số 34/2018/QH14: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học; Nghị định 99/NĐ-CP: Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn trên cơ sở cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đại hội Đảng bộ trường Đại học Vinh khóa XXXII, Kế hoạch Chiến lược phát triển của Trường Đại học Vinh giai đoạn 2018-2025, tầm nhìn đến 2030; Kế hoạch phát triển chương trình đào tạo tiếp cận CDIO giai đoạn 2019 - 2022; Đề án tái cấu trúc, thành lập các trường thuộc và trực thuộc tiến tới thành lập Đại học Vinh.

1. Công tác phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng

**Thực hiện chủ trương và định hướng xuyên suốt của Đảng ủy, BGH về việc phát triển CTĐT tiếp cận CDIO. Phòng Đào tạo xác định chương trình đào tạo là xương sống của chất lượng đào tạo. Việc triển khai CTĐT một cách đồng bộ từ Chuẩn đầu ra, phương thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá cần được thực hiện sớm, có lộ trình khoa học. Trên cơ sở đó, Phòng Đào tạo đặt ra một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:**

**- Tham mưu và tổ chức thực hiện tổng kết, đánh giá việc triển khai Kế hoạch phát triển chương trình đào tạo tiếp cận CDIO giai đoạn 2020-2022.**

**- Phối hợp với phòng TCCB, Ban CDIO tham mưu cho Ban giám hiệu xây dựng lộ trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giảng viên về hình thức tổ chức dạy học, phương pháp dạy học dựa trên dự án, phương pháp đánh giá dựa trên chuẩn đầu ra.**

**- Phối hợp với các đơn vị đào tạo triển khai xây dựng các chương trình đào tạo chất lượng cao, lớp tài năng;**

**- Phối hợp với các đơn vị đào tạo để triển khai xây dựng các CTĐT liên kết với đối tác nước ngoài;**

**- Phối hợp với các đơn vị đào tạo, đơn vị tuyển dụng xây dựng các CTĐT theo định hướng doanh nghiệp, nhà tuyển dụng;**

**- Tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai xây dựng CĐR nhóm ngành đào tạo;**

**- Tham mưu xây dựng kế hoạch cải tiến chương trình đào tạo hệ Chất lượng cao bậc THPT.**

2. Công tác tổ chức, quản lí dạy học

- Tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo năm học 2021 - 2022. Thực hiện việc theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch đào tạo của các đơn vị.

- Tham mưu kế hoạch triển khai xây dựng chương trình dạy học hỗn hợp kết hợp giữa dạy học trực tiếp và bài giảng e-learning cho hệ đại học chính quy, trường THPT Chuyên và trường THSP. Đẩy mạnh đào tạo e-learning, nâng cao chất lượng các bài giảng trực tuyến. Tham mưu xây dựng văn bản quản lý, kiểm tra, giám sát đánh giá người học theo hình thức trực tuyến.

**- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện dạy học tập trung một học kỳ tại Cơ sở 2 cho một số ngành, nhóm ngành khóa 62.**

**- Tiếp tục tham mưu và phối hợp triển khai công tác kiểm tra, giám sát hoạt động đào tạo của Nhà trường năm học 2021 - 2022, xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra giám sát và hoạt động đào tạo của các khoa/viện/trường, Trường THPT Chuyên, Trung tâm GDQP-AN ĐH Vinh, Trường THSP nhằm từng bước đổi mới và nâng cao công tác quản lý đào tạo.**

**- Phối hợp hỗ trợ hoàn thiện phần mềm Trí Nam để vận hành ổn định.**

**- Tiếp tục chỉ đạo triển khai đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên các khóa; tổ chức thi và cấp chứng chỉ kỹ năng mềm cho tất cả đối tượng sinh viên.**

**- Đẩy mạnh công tác rèn luyện kĩ năng nghề nghiệp cho sinh viên thông qua các cơ sở thực hành, thực tập vệ tinh. Tham mưu ký kết hợp tác đào tạo và phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp, các trường phổ thông trong việc rèn luyện nghề nghiệp, NVSP cho sinh viên, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên, giáo viên.**

**- Tham mưu, chỉ đạo tổ chức các hoạt động rèn nghề, Hội thi sinh viên với việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, NVSP cấp viện, khoa và cấp trường cho sinh viên.**

**- Hoàn thành các nhiệm vụ thuộc chương trình ETEP của Nhà trường.**

**+ HD03-2021:** Hội thảo khoa học quốc tế "Phát triển chương trình, tổ chức đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực”

**+ Nhiệm vụ HD09-2020: Cải tiến quy trình tuyển sinh tất cả các hệ (do ThS. Lê Khắc Phong phụ trách).**

**+ Nhiệm vụ** ETEP2021-HD15: Khảo sát nhu cầu đào tạo giáo viên phổ thông và tư vấn chính sách phát triển đội ngũ cho các tỉnh được phân công (do TS. Hoàng Vĩnh Phú phụ trách).

**- Tăng cường công bố các bài báo trên các tạp chí khoa học có uy tín trên thế giới và trong nước.**

3. Công tác phát triển đội ngũ

Năm học 2022 đơn vị có 02 cán bộ tiếp tục học tập nghiên cứu sinh (đ/c Lê Khắc Phong, đ/c Hồ Xuân Thủy), tiếp tục đề xuất 01 cán bộ tham gia học cao cấp lý luận chính trị (đ/c Nguyễn Lê Ái Vĩnh), đề xuất 01 cán bộ tham gia học trung cấp lý luận chính trị (đ/c Lê Khắc Phong), đề xuất 02 đồng chí tham gia học bồi dưỡng chuyên viên chính (đ/c Phan Anh Hùng, đ/c Lê Khắc Phong), 01 đồng chí tham gia học bồi dưỡng và thi nâng ngạch giảng viên chính (đ/c Nguyễn Thành Vinh)

4. Công tác về tuyển sinh, mở mã ngành mới

*4.1. Công tác tuyển sinh*

- Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác tuyển sinh năm 2021

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh đại học năm 2022 (khóa 63), gồm:

+ Xây dựng đề án và tuyển sinh đại học chính quy, liên thông, văn bằng 2, THPT Chuyên, THPT Chất lượng cao, liên kết đào tạo tại Trường và các đơn vị liên kết; tham mưu Ban Giám hiệu xây dựng chiến lược, chính sách tuyển sinh theo hướng bền vững.

+ Tổ chức quảng bá tuyển sinh theo định hướng bền vững, giới thiệu giảng viên trực tiếp về trường phổ thông hỗ trợ giáo viên, học sinh và tư vấn lựa chọn nghề nghiệp. Giao các đơn vị đào tạo cùng tham gia quảng bá tuyển sinh nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá hình ảnh nhà trường trong thị trường lao động và các trường phổ thông.

+ Phối hợp với các đơn vị triển khai kế hoạch quảng bá tuyển sinh chương trình đào tạo liên kết theo mô hình 2 + 2 giữa Trường Đại học Vinh với các trường Đại học Thái Lan, nâng cao chất lượng tuyển sinh, đào tạo cho lưu học sinh Lào.

+ Nghiên cứu đổi mới hình thức tư vấn, quảng bá tuyển sinh đinh hướng thường xuyên, liên tục, rộng khắp.

- Cải tiến, nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT vào công tác quảng bá, đăng kí, xét tuyển, công nhận trúng tuyến, nhập học để đơn giản thủ tục cho thí sinh.

### ***4.2. Công tác mở mã ngành đào tạo***

Thực hiện hiệu quả công tác mở mã ngành để nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh. Phối hợp với các đơn vị đào tạo để nghiên cứu, đề xuất các mã ngành mới phù hợp với xu thế ngành nghề trong bối cảnh mới. Hoàn thành việc mở 4-5 mã ngành mới trong năm 2022. Cụ thể:

- Phối hợp với các đơn vị đào tạo triển khai khảo sát nhu cầu nhân lực cho các mã ngành mới đã được Hội đồng trường phê duyệt theo NQ số 16/NQ-HĐT ngày 21 tháng 12 năm 2020. Triển khai xây dựng đề án cho các mã ngành có kết quả khảo sát nhu cầu tốt.

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị đào tạo để nghiên cứu, đề xuất các mã ngành mới trình Hội đồng trường phê duyệt.

### ***4.3. Công tác hỗ trợ người học***

**- Nghiên cứu cải tiến phương thức và nội dung hoạt động của các cố vấn học tập theo hướng tăng cường sự phối hợp giữa Trợ lí HSSV và cố vấn học tập trong việc nắm bắt thông tin và tư vấn lộ trình học tập. Tăng cường chỉ đạo các đơn vị đào tạo trong hoạt động tư vấn, hỗ trợ người học xây dựng kế hoạch học tập, đăng ký học, xử lý học vụ. Phát huy vai trò của đội ngũ Trưởng bộ môn, tổ trưởng tổ chuyên môn, giảng viên, Trợ lý đào tạo, Cố vấn học tập, Trợ lý quản lý HSSV trong việc tư vấn, hỗ trợ HS, SV.**

**- Phối hợp với các tổ chức đoàn, hội, các câu lạc bộ nhằm hỗ trợ sinh viên trong vệc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp.**

**- Tăng cường công tác khảo sát sinh viên, sinh viên sau tốt nghiệp về chương trình đào tạo, tình trạng việc làm,...**

**5. Công tác cơ sở vật chất, đời sống**

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất của Nhà trường, tăng cường thực hành tiết kiệm.

- Đảm bảo hệ thống phòng học, trang thiết bị phục vụ dạy học (máy chiếu, micro, wifi,…).

- Đề xuất các giải pháp để bảo đảm dữ liệu trên các phần mềm quản lý đào tạo

6. Công tác hợp tác đối ngoại

- Phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doạnh nghiệp để kết nối các đơn vị trong công tác tuyển dụng, đặt hàng đào tạo.

- Phối hợp với trường THPT Chuyên và THSP để triển khai chương trình đào tạo kỹ năng mềm cho học sinh.

- Xây dựng chương trình hợp tác, trao đổi, học tập kinh nghiệm chuyên môn nghiệp vụ về hoạt động đào tạo với các đơn vị, các trường đại học trong nước và quốc tế (Tổ chức 02 đợt đi học hỏi kinh nghiệm cho cán bộ, viên chức của đơn vị).

7. Các công tác khác

- Tổ chức xét công nhận tốt nghiệp, lễ tốt nghiệp và cấp bằng tốt nghiệp cho sinh viên các khóa (5 đợt, trong đó đợt chính vào tháng 6/2022)

- Tổ chức xét duyệt và cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - An ninh, Giáo dục thể chất cho sinh viên khoá 59 hệ chính quy trở về trước.

- Tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ cho sinh viên tốt nghiệp đảm bảo đúng quy chế. Tham mưu số hóa các văn bằng chứng chỉ, bảng điểm người học vào phần mềm quản lý để thuận lợi cho việc quản lý và tra cứu.

- Tham mưu các giải pháp đảm bảo an toàn dữ liệu trên các phần mềm quản lý đào tạo của Nhà trường (CMC, Trí Nam).

- Tham gia các phong trào, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhà trường, Công đoàn tổ chức,…

## **8. Kiến nghị, đề xuất**

- Cần thống nhất chức năng tuyển sinh với tư vấn tuyển sinh.

- Công tác thi đua khen thưởng cần có yếu tố đặc thù cho các đơn vị có khối lượng công việc nhiều, số người ít, tránh cào bằng.

- Nhà trường cần tổ chức Hội nghị với các trường phổ thông là địa bàn Thực tập Sư phạm hàng năm của Trường, nhằm tăng cường hoạt động hợp tác của mạng lưới các trường phổ thông vệ tinh.

- Cần có chính sách khuyến khích, tăng cường sự cam kết với các trường THPT trên địa bàn 3 tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An và Hà Tĩnh.

- Tạo điều kiện để cán bộ đơn vị được tham gia học tập, trao đổi kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ với các trường đại học có uy tín trong nước và quốc tế.

- Bố trí cho Phòng 01 kho chứa tài liệu để giảm tải số lượng tài liệu trong phòng, giải phóng không gian làm việc cho phòng.

# PHỤ LỤC 1 – KẾ HOẠCH NĂM TÀI CHÍNH 2022

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Lĩnh vực công tác | Nội dung  Kế hoạch | Khung thời gian thực hiện | Đơn vị phối hợp | Sản phẩm dự kiến |
| 1 | Chuyên môn nghiệp vụ | Tuyển sinh vào ĐHCQ quy năm 2022 | Tháng 6-10/2022 | Toàn trường | Số liệu TS |
| 2 | ….. | Tuyển sinh THPT chuyên năm 2022 | Tháng 6-9/2022 | Toàn trường | Số liệu TS |
| 3 | …... | Thi năng khiếu tuyển sinh ngành GDTC, GDMN năm 2022 | Tháng 7-8/2022 | Trường Sư phạm | Số liệu TS |
| 4 | …… | Tuyển sinh đại học chính quy văn bằng 2 | Cả năm | Các khoa, viện, tường | Số liệu TS |
| 5 | …… | Mở mã ngành ĐHCQ năm 2022 | Kỳ II | Các khoa, viện, tường | QĐ mở mã ngành ĐHCQ |
| 6 | …… | Kiến tập sư phạm | Tháng 11/2021 | Trường Sư phạm | Số liệu SV đi kiến tập |
| 7 | …… | Thực tập sư phạm cuối khoá năm học 2021 - 2022 (hệ THPT) | Tháng 02-5/2022 | Trường Sư phạm | Số liệu SV đi thực tập |
| 8 | …… | Thực tập sư phạm cuối khoá năm học 2021 - 2022 (các ngành GDTH, GDMN) | Tháng 02-5/2022 | Trường Sư phạm | Số liệu SV đi thực tập |
| 9 | …… | Thực tập cử nhân, kỹ sư năm học | Tháng 02-5/2022 | Các khoa, viện, trường | Số liệu SV đi thực tập |
| 10 | …… | Thi NVSP cấp khoa/viện/trường | Kỳ II | Các khoa, viện, trường | Các hội thi |
| 11 | …… | Hội thi NVSP cấp Trường | Kỳ II | Các khoa, viện, trường | Các hội thi |
| 12 | …… | Hội thi rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cấp khoa, viện, trường | Kỳ II | Các khoa, viện, trường | Các hội thi |
| 13 | …… | Xét và công nhận tốt nghiệp | 5 đợt (đợt chính tháng 5/2022) |  | QĐ công nhận tốt nghiệp |
| 14 | …… | Hội nghị tổng kết công tác tuyển sinh năm 2021 và định hướng kế hoạch tuyển sinh năm 2022 | Kỳ II | Các đơn vị trong toàn trường | Hội nghị |
| 15 | Bồi dưỡng | Tổ chức đi thực tế, học hỏi kinh nghiệm | Kỳ hè | Các trường Đại học | 2 đợt đi thực tế |

# PHẦN 3

# CÁC BIỂU KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2022

1. TS. Hoàng Vĩnh Phú. [↑](#footnote-ref-1)
2. TS. Nguyễn Thành Vinh và TS. Nguyễn Thanh Mỹ. [↑](#footnote-ref-2)
3. ThS. Lê Khắc Phong, TS. Phan Anh Hùng, TS. Đào Quang Thắng, ThS. Hồ Xuân Thủy, TS. Phan Hùng Thư, ThS. Nguyễn Thanh Lam, ThS Thái Thanh Tịnh [↑](#footnote-ref-3)
4. TS. Nguyễn Lê Ái Vĩnh\_PTP, ThS. Bùi Tuấn An\_CV. [↑](#footnote-ref-4)
5. Gồm Đ/c Hoàng Vĩnh Phú, Đ/c Nguyễn Thanh Mỹ, Đ/c Nguyễn Thành Vinh, Đ/c Phan Anh Hùng, Đ/c Đào Quang Thắng, Đ/c Phan Hùng Thư. [↑](#footnote-ref-5)
6. Gồm Đ/c Hoàng Vĩnh Phú, Đ/c Nguyễn Thành Vinh. [↑](#footnote-ref-6)
7. Gồm Đ/c Hoàng Vĩnh Phú, Đ/c Nguyễn Thành Vinh, Đ/c Nguyễn Lê Ái Vĩnh, Đ/c Đào Quang Thắng, Đ/c Phan Anh Hùng và Đ/c Phan Hùng Thư. [↑](#footnote-ref-7)
8. Gồm Đ/c Lê Khắc Phong, Đ/c Hồ Xuân Thủy [↑](#footnote-ref-8)
9. Hồ Xuân Thủy, Thái Thanh Tịnh, Nguyễn Thị Thanh Lam, Bùi Tuấn An [↑](#footnote-ref-9)
10. Hoàng Vĩnh Phú, Nguyễn Lê Ái Vĩnh, Đào Quang Thắng [↑](#footnote-ref-10)
11. Gồm các nhóm ngành Sư phạm tự nhiên: 183 sinh viên, Sư phạm xã hội: 140 sinh viên, ngành Sư phạm Tiếng Anh: 224 sinh viên, nhóm ngành Kỹ thuật Công nghệ: 531 sinh viên, nhóm ngành Công nghệ Hóa – Sinh: 28 sinh viên. [↑](#footnote-ref-11)
12. Gồm: 2.152 lớp học phần của học kỳ I, 1.829 lớp học phần của học kỳ II và 99 lớp học phần của học kỳ hè. [↑](#footnote-ref-12)
13. Trong đó: đại học chính quy - 5.650 sinh viên, liên thông - 04 sinh viên, văn bằng 2 chính quy - 40 sinh viên, lưu học sinh Lào - 07 sinh viên [↑](#footnote-ref-13)
14. Trong đó, bậc Mầm non - 128 học sinh, bậc Tiểu học - 200 học sinh, bậc THCS - 150 học sinh. [↑](#footnote-ref-14)
15. Đợt 1 - tháng 01/2020, có 45 SV tốt nghiệp *(2 giỏi, 22 khá, 21 trung bình)*. Đợt 2 - tháng 3/2021, có 259 SV tốt nghiệp *(5 xuất sắc, 25 giỏi, 147 khá, 82 trung bình)*. Đợt 3 - tháng 6/2021, có 1.490 SV tốt nghiệp *(91 xuất sắc, 287 giỏi, 925 khá, 187 trung bình)*. Đợt 4 - tháng 9/2021, có 518 SV tốt nghiệp *(4 xuất sắc, 43 giỏi, 314 khá, 160 trung bình)*. [↑](#footnote-ref-15)
16. Nhiệm vụ “Hội thảo tập huấn về bồi dưỡng giáo viên phổ thông của các trường vệ tinh về kỹ năng sư phạm để thiết kế bài giảng thực, hành môn học theo chương trình GDPT 2018 (TS. Hoàng Vĩnh Phú chủ trì); Nhiệm vụ “*Cải tiến quy trình tuyển sinh tất cả các hệ đào tạo*” (TS. Đào Quang Thắng chủ trì). [↑](#footnote-ref-16)